

Hướng dẫn soạn bài Tức nước vỡ bờ (Ngô Tất Tố) Sách giáo khoa Ngữ Văn lớp 8 tập 1 trang 32, 33 được trình bày ngắn gọn, chi tiết nhất dưới đây để các em hiểu rõ hơn về bài học này, từ đó chuẩn bị tốt cho tiết học tới.

Bố cục văn bản Tức nước vỡ bờ (Ngô Tất Tố)

Văn bản chia thành 2 đoạn:

-Phần 1 (từ đầu... ăn có ngon miệng hay không): Cảnh chị Dậu chăm sóc chồng.

-Phần 2 (còn lại): Cảnh chị Dậu phản kháng.

Hướng dẫn soạn bài Tức nước vỡ bờ (Ngô Tất Tố)

Cùng theo dõi một số lời giải chi tiết dưới đây:

Soạn Câu 1 trang 32 SGK Ngữ Văn 8 tập 1

Tình thế của chị Dậu khi bọn tay sai xông vào:

+ Gia cảnh nhà chị Dậu cùng đường: bán con, bán chó, bánh gánh khoai, chạy vay tiền nộp sưu cho chồng và người em chồng đã chết.

+ Người chồng đau ốm tưởng chết, lại bị đánh đến ngất đi do thiếu sưu thuế.

+ Bọn tay sai sẵn sỏ xông vào đòi đánh trói anh Dậu.

=> Tình thế nguy khốn, cùng đường.

Soạn Câu 2 SGK Ngữ Văn lớp 8 tập 1 trang 32

- Cai lệ: là cai cầm đầu đám lính lệ ở huyện đường, tay sai chuyên đánh người là "nghề" của hắn

- Cảnh cai lệ vào nhà chị Dậu:

+ Gõ đầu roi xuống đất, quát bằng giọng khàn khàn.

+ Tay sai chuyên nghiệp, đánh trói người là "nghề" của hắn.

+ Xưng hô xác xược, đều cáng "ông- thẳng"

- Bản chất hung bạo, dữ tợn: trợn ngược mắt quát, giọng hầm hè, dùng dùng giạt phất thùng, bịch luôn vào ngực chị Dậu, tát vào mặt chị đánh cái bốp.

- Ngôn ngữ của hắn thú tính, hắn chỉ biết thét, quát, hầm hè

- Tàn ác, nhẫn tâm, bỏ ngoài tai lời van xin khẩn thiết của chị Dậu

= > Cai lệ chỉ là tên tay sai vô danh, mặt hạng nhưng lại hống hách, bạo tàn dám làm những chuyện bất nhân, nhân danh "nhà nước", "phép nước". Đó cũng là hình ảnh chân thực nhất về tầng lớp thống trị bấy giờ: độc ác, hung hãn, không có tính người.

Soạn Câu 3 trang 33 sách giáo khoa Ngữ văn 8 Tập 1

- Chị Dậu nhẫn nhịn, chịu đựng:

+ Ban đầu "van xin tha thiết", lễ phép xưng "cháu" gọi "ông"

+ Chỉ đến khi cai lệ "bịch luôn vào ngực chị... mấy bịch rồi sấn đến trói anh Dậu" không chịu được nữa, chị mới liều mạng cự lại.

+ Chị dùng lí lẽ phân trần, nói lí lẽ tự nhiên "chồng tôi đau ốm...hành hạ" -> xưng hô "tôi" - "ông" ngang hàng, cứng rắn, cảnh cáo kẻ ác.

+ Sau khi cai lệ "tát vào mặt chị một cái đánh bốp" chị "nghe tiếng răng": "mày trói chồng bà đi" -> chuyển xưng hô từ tôi- ông sang mày- bà.

+ Đẩy tên cai lệ ngã chổng quèo, túm tóc lẳng tên người nhà lí trưởng ngã nhào ra thêm.

=> sự phản kháng, trở dậy của chị Dậu do uất ức, phẫn nộ, căm tức. Hành động của chị tự phát nhưng bản lĩnh, cương quyết, phù hợp với diễn biến tâm lí. Chị Dậu là nhân vật yêu chồng, thương con, táo tợn nhưng mạnh mẽ, bản lĩnh.

Soạn Câu 4 trang 33 SGK Ngữ văn lớp 8 tập 1

Nhan đề tức nước vỡ bờ phản ánh quy luật: có áp bức sẽ có đấu tranh.

- Xét toàn bộ nội dung tác phẩm thì Tức nước vỡ bờ là tên gọi hợp lý phù hợp với diễn biến truyện.

- Tên nhan đề có ý nghĩa khi con người bị áp bức, bóc lột sẽ phản kháng mạnh mẽ. Sức mạnh đó bắt nguồn từ ý thức nhân phẩm, tình yêu thương gia đình.

Soạn Câu 5 trang 33 tập 1 SGK Ngữ văn 8

- Tác giả tạo dựng tình huống truyện gay cấn: sau khi van xin khẩn thiết, nói lí lẽ nhưng cai lệ vẫn sẵn sàng tới đánh trời, chị Dậu phản kháng.
 - Nghệ thuật khắc họa tính cách nhân vật:
 - + Chị Dậu: nhẫn nhục, chịu đựng nhưng vẫn có sức sống tiềm tàng, mạnh mẽ.
 - + Cai lệ; hung tàn, thú tính, ngang ngược, hung hãn
 - Miêu tả ngoại hình bằng nghệ thuật đối lập:
 - + Chị Dậu: lực điền, khỏe khoắn, quyết liệt
 - + Bọn tay sai: sức leo khéo như tên nghiện, ngã chổng quèo...
 - Ngôn ngữ kể chuyện và ngôn ngữ đối thoại được bộc lộ sâu sắc tính cách nhân vật, phản ánh những nét diễn biến tâm lí phức tạp.
 - Đoạn miêu tả cảnh phản kháng giữa chị Dậu với bọn tay sai qua ngòi bút linh hoạt, pha chút hóm hỉnh, độc đáo.
- ⇒ Đoạn "tuyệt khéo" trong văn bản này thể hiện việc tác giả xây dựng các tuyến nhân vật đối lập, đặc biệt làm hiện hữu hình ảnh người phụ nữ nông dân mạnh mẽ, bản lĩnh, dám đương đầu với bè lũ hung tàn đòi quyền sống trong xã hội bất công, áp bức.

Soạn Câu 6 SGK Ngữ văn tập 1 lớp 8 trang 33

- Phản ánh đúng quy luật: có sự áp bức, bóc lột tất yếu sẽ có đấu tranh.
- Ngô Tất Tố nhìn thấy sức mạnh đấu tranh tiềm tàng của người nông dân.
- Hành động phản kháng là tự phát, khơi mào cho những sự nổi dậy đấu tranh sau đó.
- Chỉ bằng bạo lực, đấu tranh mới giải quyết được sự đàn áp, gông cùm của chế độ nửa phong kiến thực dân.

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download hướng dẫn soạn văn Tức nước vỡ bờ (Ngô Tất Tố) Sách giáo khoa Văn lớp 8 tập 1 trang 32, 33 file word, pdf hoàn toàn miễn phí.

